

Bản án số: 380/2019/DS- ST

Ngày: 22/8/2019

V/v: *Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

2. Ông Trần Nghiệp Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Anh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 235/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2019/QĐST- DS ngày 07 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần TV (Sau đây gọi tắt là VPBank); Địa chỉ trụ sở: 89 đường L, phường H, Quận Đ, Thành phố Hà Nội; địa chỉ chi nhánh: Tầng 2, số 96 đường T, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện của nguyên đơn: ông Trần Duy A, sinh năm: 1994; địa chỉ: Tầng 2, số 96 đường T, Phường X, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 7358/2019/UQ-VPB ngày 05/3/2019) (có đơn xin vắng mặt);

Bị đơn: Bà La B, sinh năm: 1970; địa chỉ: 106/48 đường Q, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện nộp ngày 20/3/2019, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần TV trình bày:*

Ngày 20/12/2016, bà La B có ký Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử (sau đây gọi là HĐTD) số 20160410-0000597 và văn bản xác nhận ngày với Ngân hàng Thương mại cổ phần TV với số tiền vay 50.000.000 đồng với lãi suất trong hạn thỏa thuận là 40%/năm, thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng. Ngày 30/12/2016, VPBank tiến hành giải ngân cho bà La B số tiền 50.000.000 đồng thông qua giấy lĩnh tiền ngày 30/12/2016. Kể từ khi vay vốn đến nay, bà La B đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 23.136.366 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 11.252.914 đồng và số tiền nợ lãi là 11.883.452 đồng. Phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà La B thanh toán nợ vay theo như thỏa thuận, nhưng bà La B cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPBank. Lần thanh toán cuối cùng vào ngày 14/9/2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn yêu cầu:

Buộc bà La B phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần tổng dư nợ đối với hợp đồng tín dụng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần TV là: 92.705.986 đồng (chín mươi hai triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 41.247.086 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 22/8/2019 là 51.458.900 đồng.

Ngoài ra, bà La B phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 23/8/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ngoài các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 22/7/2019, Ngân hàng Thương mại cổ phần TV không cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

** Đối với bị đơn Bà La B :* theo kết quả xác minh của Công an Phường 13, Quận 11: “Đương sự La B có HKTT tại 106/48 đường Q, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh”. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà La B vẫn vắng mặt không có lý do.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Hợp đồng ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp đồng vay tài sản do các bên tự nguyện thỏa thuận. Việc Bà La B không thực hiện việc trả nợ đúng kỳ hạn là vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Do vậy, yêu cầu của nguyên đơn là có

cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà La B phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần TV số tiền là 92.705.986 đồng (chín mươi hai triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 51.458.900 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 22/8/2019 là 51.458.900 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

** Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:*

Bà La B có ký Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử (gọi là HĐTĐ) số 20161229-0003222 với Ngân hàng Thương mại cổ phần TV, do đó có cơ sở xác định giữa bà La B và Ngân hàng có giao kết giao dịch dân sự vay tài sản, đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Do bà La B có nơi cư trú tại địa chỉ: 106/48 đường Q, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

** Về người tham gia tố tụng:* Bị đơn Bà La B đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng bà La B vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về yêu cầu của các đương sự:*

** Xét yêu cầu của nguyên đơn về nợ gốc:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần TV buộc bà La B trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 51.458.900 đồng.

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện giữa VPBank và bị đơn bà La B có ký Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/12/2016, Văn bản xác nhận ngày 20/12/2016 và Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử. VPBank đã cho bà La B vay và giải ngân số tiền 52.500.000 đồng. Bị đơn nhận được tiền vay và trong quá trình vay đã thanh toán tiền cho nguyên đơn một phần nợ gốc 11.252.914 đồng và còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc là: 51.458.900 đồng. Do đến hạn nhưng bị đơn không thanh toán nợ nên vi phạm nghĩa thanh toán theo Điều 4 và điểm a, khoản 1 Điều 6 của Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài

khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử của Ngân hàng TMCP TV. Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 474 Bộ Luật dân sự 2005 quy định: “*Bên vay tài sản là tiền phải trả đủ tiền khi đến hạn*” xét thấy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền nợ gốc 41.247.086 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

** Về tiền lãi:*

Theo quy định tại điểm d, khoản 1 Mục VIII của Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/3/2017 thể hiện các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay là 40% năm; Vào ngày 30/11/2017, bà La B đã vi phạm hợp đồng (bao gồm cả văn bản xác nhận ngày 25/3/2017) và phụ lục kế hoạch trả nợ gốc và nợ lãi nên căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử thì VPBank sẽ chuyển toàn bộ dư nợ kể cả phần dư nợ chưa đến hạn sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận tại hợp đồng này nên ngân hàng tính lãi suất vay quá hạn bằng 150 %/ lãi suất trong hạn từ thời điểm vi phạm đến ngày xét xử (theo bảng tính lãi ngày 22/8/2019). Xét thấy việc thỏa thuận lãi suất vay phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và đồng thời phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14 tháng 4 năm 2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận lãi suất giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật. Vì vậy Ngân hàng yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 22/8/2019 là 51.458.900 đồng (theo bảng tính lãi ngày 22/8/2019) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc Bà La B phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV số tiền là 92.705.986 đồng (chín mươi hai triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 51.458.900 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 22/8/2019 là 51.458.900 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần TV được chấp nhận nên bị đơn bà La B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.635.300 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 2.023.764 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV theo biên lai thu số AA/2016/0009982 ngày 08/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 471 và Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần TV.

Buộc bà La B có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV tổng số tiền 92.705.986 đồng (chín mươi hai triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 41.247.086 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 22/8/2019 là 51.458.900 đồng. Thời hạn thanh toán: thanh toán một lần sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 23/8/2019 cho đến khi thi hành án xong, bà La B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quá hạn các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/12/2016.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà La B phải chịu án phí là 4.635.300 đồng (bốn triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.023.764 đồng (Hai triệu, không trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm sáu mươi bốn đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV theo biên lai thu số AA/2016/0009982 ngày 08/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Thị Thu Thủy

-